|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LÂM**TRƯỜNG MẦM NON ĐA TỐN****––––––––––** Số: 60 /KH-MNĐT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****–––––––––––––––––––––––** *Đa Tốn, ngày 04 tháng 5 năm 2022* |

 **KẾ HOẠCH**

**Tuyển sinh vào trường mầm non Đa Tốn năm học 2022-2023**

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 79/GD&ĐT ngày 18/4/2022 của Phòng GDĐT Gia Lâm về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2022-2023;

 Căn cứ tình hình cơ sở vật chất, đội ngũ, số liệu điều tra học sinh trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn.

 Trường Mầm non Đa Tốn xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào trường mầm non năm học 2022-2023 như sau:

 **I. Mục đích, yêu cầu**

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi.

2. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng chất lượng công tác tuyển sinh, giảm số học sinh trên một lớp; tăng số học sinh được học 2 buổi/ngày; đảm bảo 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

 **II. Tình hình cơ sở vật chất, đội ngũ**

1. **Cơ sở vật chất**

- Tổng số phòng học: 20 phòng học đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ

- Nhà bếp đảm bảo quy trình bếp 1 chiều, được đầu tư đầy đủ các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác bán trú.

- Các phòng chức năng, sân chơi, khu vui chơi đảm bảo cho các hoạt động của trẻ.

**2. Đội ngũ**

- Đảm bảo chất lượng đội ngũ theo quy định.

- Tổng số CBGVNV: 78. Trong đó:

+ Ban giám hiệu: 03. + Nhân viên hành chính: 03

+ Giáo viên: 55; + Cô nuôi: 15; + Bảo vệ HĐNĐ 68: 02

 **III. Công tác tuyển sinh**

 **1. Phương thức tuyển sinh**

Xét tuyển theo tuyến tuyển sinh do UBND huyện quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố.

 **2. Số lượng tuyển sinh**

 Với tình hình dân cư trên địa bàn xã Đa Tốn có Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, số học sinh trong độ tuổi đến trường gia tăng, nhu cầu phụ huynh học sinh muốn nhập học cho con vào trường mầm non Công lập. Vì vậy năm học 2022 – 2023 nhà trường dự kiến số học sinh tăng hơn các năm học trước cụ thể như sau:

- Số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh đã điều tra: 850 (có danh sách từng đối tượng kèm theo)

 - Số lớp dự kiến tuyển sinh năm học 2022-2023 ( theo từng độ tuổi): Tổng 21 nhóm, lớp

+ Lớp MG lớn: 7 lớp; + Lớp MG nhỡ: 5 lớp

+ Lớp MG bé: 5 lớp; + Nhóm lớp nhà trẻ: 4 nhóm

 - Số học sinh dự kiến tuyển sinh năm học 2022-2023: 750

 + Trẻ năm 2017: 245 (DT1: 209 ; DT2: 0; DT3: 36)

 + Trẻ năm 2018: 184 (DT1: 153 ; DT2: 0 ; DT3: 31 )

 + Trẻ năm 2019: 190 (DT1: 172; DT2: 0; DT3 ; 18 )

 + Trẻ năm 2020: 131 (DT1: 124; DT2: 0; DT3: 7)

- Bình quân học sinh/ 1 lớp ( theo từng độ tuổi):

+ Lớp MG lớn: Bình quân 35hs/1 lớp; + Lớp MG nhỡ: Bình quân 36 hs/1 lớp

+ Lớp MG bé: Bình quân 38hs/1 lớp; + Nhóm lớp nhà trẻ: Bình quân 33hs/1 nhóm

**3. Địa bàn tuyển sinh**:

- Thôn Ngọc Động; Thôn Lê Xá; Thôn Đào Xuyên; Thôn Khoan Tế; Thôn Thuận Tốn - xã Đa Tốn .

**4. Hồ sơ tuyển sinh**:

 - Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp. Với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến in phiếu trên hệ thống

 - Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản photo Sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy xác nhận thông tin về cư trú, giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục đăng ký thường trú của cơ quan đăng ký cư trú.

**5. Công tác tuyển sinh đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19**

- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh, cập nhật liên tục kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên để có hướng dẫn triển khai cụ thể

- Căn cứ diễn biến của dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong trường hợp đến thời điểm tổ chức tuyển sinh vào trường mầm non năm học 2022-2023 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Hội đồng tuyển sinh nhà trường tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ học sinh tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến qua google.com và có các phương án cụ thể khác để tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh và đảm bảo sự an toàn sức khỏe.

**IV. Phân công nhiệm vụ:**

**1. Hiệu trưởng:**

**-** Chịu trách nhiệm chung về công tác tuyển sinh, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy định.

**-** Phân công, kiểm tra giám sát, đánh giá, đôn đốc các thành viên của ban tuyển sinh thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ. Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về công tác tuyển sinh của đơn vị.

- Tham mưu, phối hợp với UBND và Công an xã trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công, xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2022 – 2023.

**2. Phó hiệu trưởng**

**-** Trực tuyển sinh, tư vấn, hướng dẫn CMHS đến tuyển sinh

- Tiếp nhận, kiểm tra giám sát việc thu nhận hồ sơ tuyển sinh

**3. Văn phòng :**

- Cùng với Hiệu trưởng xây dựng các văn bản về công tác tuyển sinh

- Rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh trên phần mềm

- Cấp mã số học sinh kèm mật khẩu cho cha mẹ học sinh đúng thời gian quy định.

- Tiếp nhận học sinh, kiểm tra kỹ hồ sơ đặc biệt là sự trùng khớp của các thông tin cá nhân học sinh.

- Cập nhật danh sách tuyển sinh đầy đủ, chính xác.

- Tổng hợp kết quả tuyển sinh, chế độ thông tin báo cáo, hoàn thiện hồ sơ tuyển sinh để đưa vào lưu trữ cơ quan.

**4. Kế toán:**

- Tham mưu thực hiện việc thu chi tài chính trong công tác tuyển sinh đảm bảo đúng quy định.

**5. GV – NV trong nhà trường.**

- Tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh đến tuyển sinh đúng thời gian quy định.

- Giáo viên các lớp chỉ tiếp nhận học sinh khi có giấy nhập học ( Giấy chuyển học sinh vào lớp) của nhà trường.

- Chăm sóc, quan tâm đến học sinh mới nhập học.

**V. Tiến độ thực hiện công tác tuyển sinh:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| Trước 15/4  | Rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên hệ thống tuyển sinh trực tuyến ( mã học sinh, họ tên, ngày sinh , nơi sinh, hộ khẩu thường trú, nơi cư trú thực tế..) |  |
| Chậm nhất 26/4 | Hoàn thiện công tác điều tra cơ bản số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh |  |
| Ngày 05/5 | Gửi công văn đề nghị danh sách hội đồng tuyển sinh về Phòng GD&ĐT Gia Lâm |  |
| Trước 10/5 | Nộp kế hoạch tuyển sinh năm học 2022 – 2023 và danh sách học sinh trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn (có xác nhận của UBND) về phòng GD&ĐT. |  |
| Ngày 19/5 | Nhận quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh và kế hoạch tuyển sinh đã được UBND huyện phê duyệt tại Phòng GD. |  |
| Trước 27/5 | Hoàn thành cấp mã số tuyển sinh ( kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh  |  |
| Từ 18/6-20/6 | Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn thành phố ( lần 2) |  |
| Từ 04/7 – 06/7 | Tuyển sinh trực tuyến trẻ 5 tuổi vào trường mầm non  |  |
| Từ 13/7-18/7 | Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non |  |
| Ngày 19/7 | Báo cáo phòng GDĐT kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu |  |
| Từ 21/-22/7 | Tuyển sinh trực tiếp ( bổ sung – nếu có) |  |
| Ngày 23/7 | Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào CSDL ngành |  |
| Ngày 26/7 | Nộp phòng GDĐT báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh |  |

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào trường mầm non năm học 2022 – 2023 của trường mầm non Đa Tốn, kính trình cơ quan quản lý xem xét phê duyệt.**/**.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBND xã, thị trấn: để xác nhận;- Phòng GDĐT: để báo cáo;- Lưu: VT. |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HIỆU TRƯỞNG***(Ký, đóng dấu)* |

**Nguyễn Thị Xuân Thanh** |

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ**

|  |  |
| --- | --- |
|

|  |
| --- |
|  |

 |

**DANH SÁCH HỌC SINH 5 TUỔI (2015) TRONG ĐỘ TUỔI TUYỂN SINH ĐÃ ĐIỀU TRA TRÊN ĐỊA BÀN**

 **NĂM HỌC 2020-2021**

*(Kèm theo Kế hoạch số …….. ngày……… của trường ……..)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Ngày sinh | Trường đang học (liệt kê trẻ đang học tại trường mình trước sau đó mới đến các trẻ khác) | Đối tượng tuyển sinh (Đánh dấu X vào cột tương ứng |
| DT 1 | DT2 | DT3 |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng số |  |  | 52 | 5 | 41 |

**DANH SÁCH HỌC SINH 5 TUỔI (2015) THUỘC ĐỐI TƯỢNG DT4 ĐANG HỌC TẠI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số …….. ngày……… của trường ……..)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Ngày sinh | Địa chỉ thường trú (tạm trú) | DT4 |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  | Tổng số |  |  | 10 |